

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2080/QĐ-UBND

Tịnh Khê, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Tịnh Khê

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TỊNH KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế, quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 30/9/2026 của HĐND xã Tịnh Khê về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính, Công Thương xã Tịnh Khê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Tịnh Khê với tổng kinh phí 5.194 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công 3.916 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 2.980 triệu đồng, ngân sách tỉnh 520 triệu đồng, ngân sách xã 416 triệu đồng.

2. Kinh phí thường xuyên 1.278 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 948 triệu đồng, ngân sách tỉnh 231 triệu đồng, ngân sách xã 99 triệu đồng từ nguồn dự phòng chi.

(Chi tiết theo các Phụ lục số 1 và 2 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ kế hoạch vốn tại Điều 1 của Quyết định này, Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Tịnh Khê triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành.

2. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh quy trình, thủ tục, tiến độ thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đảm bảo hoàn thành giải ngân vốn được giao trong kế hoạch.

3. Phòng Giao dịch số 16 - KBNN khu vực XV quản lý, cấp phát, thanh toán theo quy định hiện hành và không vượt tổng mức đầu tư, cơ cấu vốn, kế hoạch vốn được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Tài chính, Công Thương; Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Tịnh Khê; Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Như sau*

- Như Điều 4;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- PGD số 16 - KBNN KV XV;
- Lưu: VT, TCCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH


Phạm Quốc Vương



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1. NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 30/9/2026 của UBND xã Tinh Khê)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô	Kinh phí năm 2026 (triệu đồng)					Thời gian thực hiện	Ghi chú
					Tổng mức đầu tư	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp Tỉnh	Ngân sách cấp xã	Nguồn vốn khác (nếu có)		
1	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10	16	17
	Tổng cộng				3.916	2.980	520	416	0		
I	Nội dung thành phần 02:				3.916	2.980	520	416	0		
1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông				2.916	2.219	387	310	0		
1.1	Nâng cấp mặt đường, thoát nước tuyến nhà Hồ Sanh - Tổng Lâm	BQL XD NTM xã Tinh Khê	Thôn Sung Tích 1, xã Tinh Khê	L=270m	916	697	122	97		2026	
1.2	Nâng cấp đường và hệ thống thoát nước từ đường ĐH 529 (Trần Đôn ra Biển), thôn An Vĩnh	BQL XD NTM xã Tinh Khê	Thôn An Vĩnh, xã Tinh Khê	L=300m	1.000	761	133	106		2026	
1.3	Nâng cấp tuyến đường Nghĩa trang liệt sỹ đi Đồng Danh	BQL XD NTM xã Tinh Khê	Thôn Long Khánh, xã Tinh Khê	L=600m	1.000	761	133	106		2026	
2	Nội dung 04: Đầu tư, cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn phục vụ dân sinh và sản xuất				1.000	761	133	106	0		
2.1	Đầu tư điện chiếu sáng tuyến kè từ nhà bà Liên đến Trụ sở BCH Quân sự xã Tinh Khê	BQL XD NTM xã Tinh Khê	Thôn Tinh Kỳ, xã Tinh Khê	L=1.195m	1.000	761	133	106		2026	





ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2. NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 30/9/2026 của UBND xã Tịnh Khê)

TT	Nội dung	Mã chương trình	Kinh phí năm 2026 (triệu đồng)				Đơn vị thực hiện
			Tổng cộng	Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã đối ứng	
1	2	3	4	5	6	7	8
			1.278	948	231	99	
1	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu		100	74	18	8	
-	Nội dung 03: Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai cấp xã nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả thiên tai có hiệu quả thông qua xây dựng hệ thống cảnh báo sớm, trang bị thiết bị thiết yếu, tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo, vùng có nguy cơ rủi ro cao và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu.		100	74	18	8	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Tịnh Khê
2	Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường		87	65	16	7	
-	Nội dung 04: Phát triển sản phẩm OCOP theo Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, theo hướng chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương; xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và thúc đẩy sản phẩm OCOP xanh. Tập trung, ưu tiên hỗ trợ cho các chủ thể là các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo; khuyến khích chủ thể là phụ nữ, người đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật tham gia sản xuất sản phẩm OCOP		87	65	16	7	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Tịnh Khê

TT	Nội dung	Mã chương trình	Kinh phí năm 2026 (triệu đồng)				Đơn vị thực hiện
			Tổng cộng	Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã đối ứng	
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Nội dung thành phần 07: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn		541	401	98	42	
-	Nội dung 01: Tăng cường quản lý chất thải rắn, nước thải, chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ xử lý chất thải hiện đại, thân thiện môi trường, giảm thiểu chôn lấp trực tiếp; phát triển mô hình tiêu dùng xanh, thân thiện môi trường, cộng đồng không rác thải nhựa và kinh tế tuần hoàn quy mô thôn, bản, cụm dân cư, hộ gia đình. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ vùng đồng bào DTTS&MN nâng cao nhận thức, tiếp cận xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình		200	148	36	15	
-	Nội dung 02: Kiểm soát, xử lý ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, làng nghề và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; tăng cường giám sát môi trường dựa vào cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư và các tổ chức đoàn thể trong giám sát nguồn thải, phát hiện sớm và phản ánh kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường		141	105	25	11	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Tịnh Khê
-	Nội dung 03: Gìn giữ, cải tạo và phát triển cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa địa phương. Phát triển mô hình thôn sinh thái, khu dân cư kiểu mẫu, mở rộng không gian sinh hoạt cộng đồng; trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan gắn với cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong duy trì môi trường sống hài hòa, an toàn và thân thiện với thiên nhiên. Xây dựng thí điểm một số mô hình “nông nghiệp xanh”		200	148	36	15	

TT	Nội dung	Mã chương trình	Kinh phí năm 2026 (triệu đồng)				Đơn vị thực hiện
			Tổng cộng	Vốn ngân sách trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã đối ứng	
1	2	3	4	5	6	7	8
4	Nội dung thành phần 08: Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN		50	37	9	4	
-	Nội dung 01: Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; xây dựng, nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình		50	37	9	4	MTTQ VN xã Tịnh Khê
5	Nội dung thành phần 09: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội		500	371	90	39	
-	Nội dung 02: An ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở được bảo đảm, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, không để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự; kiểm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, cháy, nổ trên địa bàn; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, đặc biệt là các mô hình chuyển đổi số, mô hình camera AI giám sát an ninh khu vực nông thôn		500	371	90	39	Công an xã Tịnh Khê